

HƯỚNG DẪN
Thẩm định mô hình mới, cách làm sáng tạo

Căn cứ Kết luận số 14-KL/TW ngày 22/9/2021 của Bộ Chính trị về chủ trương khuyến khích và bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo vì lợi ích chung; Nghị quyết số 08-NQ/TU, ngày 16/12/2021 của Tỉnh ủy về phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh, xây dựng Đảng - hệ thống chính trị năm 2022;

Căn cứ Công văn số 1335-CV/TU ngày 16/3/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về quán triệt, triển khai thực hiện Kết luận số 14-KL/TW ngày 22/9/2021 của Bộ Chính trị; Công văn số 809-CV/BTCTU, ngày 18/04/2022 của Ban Tổ chức Tỉnh ủy về đăng ký mô hình mới, cách làm sáng tạo;

Ban Tổ chức Tỉnh ủy Hướng dẫn thẩm định kết quả thực hiện mô hình mới, cách làm sáng tạo như sau:

I. NỘI DUNG HƯỚNG DẪN

1. Nội dung thẩm định: Mô hình mới, cách làm sáng tạo trong: (1) lãnh đạo, chỉ đạo; (2) trong thực hiện chức trách nhiệm vụ được giao và (3) có sản phẩm cụ thể (*bằng số liệu, chỉ tiêu cụ thể hoặc bằng hiệu quả tác động, ...*).

2. Tiêu chí thẩm định

2.1. Đối với tập thể:

- **Tiêu chí 1:** Việc ban hành văn bản để lãnh đạo, chỉ đạo. Việc triển khai, hướng dẫn, phát động xây dựng, đăng ký mô hình mới, cách làm sáng tạo (*phương pháp, cách thức triển khai*): **02 điểm**.

- **Tiêu chí 2:** Kết quả thực hiện mô hình mới, cách làm sáng tạo (*trên các lĩnh vực kinh tế; văn hóa - xã hội, quốc phòng - an ninh; xây dựng Đảng, hệ thống chính trị; cải cách hành chính, chuyển đổi số; phương pháp, lề lối làm việc... có số liệu chứng minh*): **04 điểm**.

- **Tiêu chí 3:** Tính mới của mô hình mới, cách làm sáng tạo. Hiệu quả tác động, sức lan tỏa, phạm vi ảnh hưởng, hiệu quả áp dụng: **02 điểm**.

- **Tiêu chí 4:** Chỉ đạo sơ, tổng kết rút kinh nghiệm để phát huy, nhân rộng: **01 điểm**.

*** Điểm thưởng: 01 điểm.**

- Việc lãnh đạo, chỉ đạo và đề xuất kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc; giải quyết những điểm nghẽn, nút thắt trong quá trình thực hiện mô hình mới, cách làm sáng tạo tại đảng bộ, cơ quan, đơn vị: **0.5 điểm**.

- Đăng ký nhiều mô hình mới, cách làm sáng tạo nhưng có từ 02 mô hình xếp loại từ khá trở lên: **0.5 điểm.**

2.2. Đối với cá nhân:

* Trường hợp không đăng ký, lấy một trong các nội dung sau để làm cơ sở đánh giá, thẩm định:

- Có đề tài, đề án, sáng kiến đã được công nhận trong năm.
- Lấy kết quả thẩm định mô hình mới, cách làm sáng tạo của tập thể làm cơ sở đánh giá, áp dụng đối với người đứng đầu.
- Đối với những trường hợp có thành tích xuất sắc trong công tác được cấp có thẩm quyền khen thưởng đột xuất.

* Trường hợp có đăng ký, thì thẩm định theo các tiêu chí:

- **Tiêu chí 1:** Việc triển khai, hướng dẫn, phát động xây dựng, đăng ký mô hình mới, cách làm sáng tạo (*phương pháp, cách thức triển khai*): **02 điểm.**

- **Tiêu chí 2:** Kết quả thực hiện mô hình mới, cách làm sáng tạo (*trên các lĩnh vực kinh tế; văn hóa - xã hội, quốc phòng - an ninh; xây dựng Đảng, hệ thống chính trị; cải cách hành chính, chuyển đổi số; phương pháp, lề lối làm việc... có số liệu chứng minh*): **05 điểm.**

- **Tiêu chí 3:** Tính mới của mô hình mới, cách làm sáng tạo. Hiệu quả tác động, sức lan tỏa, phạm vi ảnh hưởng, hiệu quả áp dụng: **02 điểm.**

Điểm thưởng: 01 điểm.

- Đăng ký nhiều mô hình mới, cách làm sáng tạo nhưng có từ 02 mô hình xếp loại từ “khá” trở lên: **01 điểm.**

3. Đối tượng thẩm định

- Tập thể và cá nhân thuộc thẩm quyền đánh giá, xếp loại của ban thường vụ cấp ủy cấp tỉnh, cấp huyện (tương đương) và cấp ủy cơ sở có báo cáo mô hình mới, cách làm sáng tạo.

- Không thẩm định đối với chi bộ và đảng viên ở thôn, tổ dân phố; doanh nghiệp tư nhân.

4. Thẩm quyền thẩm định

- Chi bộ: Thẩm định đảng viên có mô hình mới, cách làm sáng tạo.

- Cấp ủy cơ sở: Thẩm định các tập thể, cá nhân có mô hình mới, cách làm sáng tạo thuộc thẩm quyền và các tập thể, cá nhân đề nghị khen thưởng theo quy định.

- Ban thường vụ cấp ủy huyện và tương đương: Thẩm định các tập thể, cá nhân có mô hình mới, cách làm sáng tạo thuộc thẩm quyền và các tập thể, cá nhân đề nghị khen thưởng theo quy định.

- Ban Thường vụ Tỉnh ủy: Thẩm định các tập thể, cá nhân có mô hình mới,

cách làm sáng tạo thuộc thẩm quyền và các tập thể, cá nhân đề nghị khen thưởng theo quy định.

II. PHƯƠNG PHÁP THẨM ĐỊNH, ĐÁNH GIÁ

1. Phương pháp thẩm định

- Đối với chi bộ và cấp ủy cơ sở: Tiếp nhận hồ sơ và tiến hành thẩm định theo các tiêu chí nêu tại điểm 2, Mục I, Hướng dẫn này.

- Đối với cấp huyện và tương đương: Ban tổ chức cấp ủy chủ trì, phối hợp thẩm định trước, sau đó báo cáo ban thường vụ cấp ủy cho ý kiến đối với các mô hình mới, cách làm sáng tạo của các tập thể, cá nhân thuộc thẩm quyền và các tập thể, đảng viên đề nghị khen thưởng theo quy định.

- Cấp tỉnh: Ban Tổ chức Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp thẩm định trước, sau đó báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy cho ý kiến đối với các mô hình mới, cách làm sáng tạo của các huyện uỷ, thành uỷ, đảng uỷ trực thuộc Tỉnh uỷ, Ban cán sự Đảng, Đảng đoàn, Ban Thường vụ Tỉnh đoàn và các tập thể, đảng viên đề nghị khen thưởng theo quy định.

2. Cách thức chấm điểm

2.1. Đối với tập thể

- **Về thang điểm:** Tối đa 10 điểm, điểm lẻ tính 0.25 điểm.

- **Mức xếp loại:** Gồm 04 mức : “**Tốt**”, “**Khá**”, “**Đạt**”, “**Không đạt**”.

Cách chấm điểm

+ Xếp loại “**Tốt**”: Từ 09 điểm đến 10 điểm.

+ Xếp loại “**Khá**”: Từ 08 điểm đến dưới 09 điểm

+ Xếp loại “**Đạt**”: Từ 05 điểm đến dưới 08 điểm.

+ Xếp loại “**Không đạt**”: Dưới 05 điểm.

Đối với mức “**Tốt**”, “**Khá**” được công nhận để xếp loại hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ và khen thưởng.

2.2. Đối với cá nhân

Lấy kết quả đánh giá tại khoản 2.2, điểm 2, mục I, Hướng dẫn này để làm cơ sở đánh giá, xếp loại hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ và khen thưởng.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các tập thể, cá nhân xây dựng báo cáo kết quả thực hiện các mô hình mới, cách làm sáng tạo, tự chấm điểm, tự xếp loại gửi về cấp có thẩm quyền để xem xét đánh giá theo quy định. Thời gian gửi báo cáo (*có để cương báo cáo của tập thể và cá nhân kèm theo*):

- Gửi về cấp ủy cơ sở **trước ngày 15/12 hàng năm**; gửi về ban thường vụ cấp ủy cấp huyện và tương đương **trước ngày 20/12 hàng năm**.

- Các huyện uỷ, thành uỷ, đảng uỷ trực thuộc Tỉnh uỷ; Ban cán sự Đảng, Đảng đoàn, Ban Thường vụ Tỉnh đoàn gửi về Ban Tổ chức Tỉnh ủy **trước ngày 25/12 hàng năm.**

2. Những tập thể, cá nhân không đăng ký hoặc có đăng ký nhưng không gửi báo cáo kết quả triển khai thực hiện thì không thẩm định, không bình xét hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. Những trường hợp đề nghị khen thưởng có thể kết hợp báo cáo thành tích với báo cáo kết quả thực hiện mô hình mới, cách làm sáng tạo.

3. Giao phòng Tổ chức Đảng - Đảng viên theo dõi, đôn đốc thực hiện Hướng dẫn này.
Tổ

Nơi nhận:

- Vụ địa phương III, BTCTW,
- Thường trực Tỉnh ủy (thay báo cáo),
- Các đ/c lãnh đạo Ban,
- Các huyện uỷ, thành uỷ, đảng uỷ trực thuộc Tỉnh uỷ, Ban cán sự Đảng, Đảng đoàn, Ban Thường vụ Tỉnh đoàn,
- Ban tổ chức các huyện uỷ, thành uỷ, đảng uỷ trực thuộc Tỉnh uỷ,
- Lưu VPTU.



Nguyễn Trọng Ánh Đông

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

....., ngày ... tháng ... năm ...

*

BÁO CÁO**Kết quả thực hiện mô hình mới, cách làm sáng tạo¹**

I. THÔNG TIN CHUNG

- Tên địa phương, cơ quan, đơn vị:
- Địa chỉ:

II. NỘI DUNG BÁO CÁO

1. Việc ban hành văn bản để lãnh đạo, chỉ đạo. Việc triển khai, hướng dẫn, phát động xây dựng, đăng ký mô hình mới, cách làm hay, ý tưởng sáng tạo (*phương pháp, cách thức triển khai*): **02 điểm**.

Tự chấm ... điểm.

2. Kết quả thực hiện mô hình mới, cách làm sáng tạo: **05 điểm**.

2.1. Thực trạng khi chưa có mô hình mới, cách làm sáng tạo: **02 điểm**

Đánh giá thực trạng trước khi triển khai thực hiện mô hình mới, cách làm sáng tạo; từ đó đề xuất cách làm hiệu quả, mạnh dạn giải quyết các vấn đề bức xúc, tồn đọng kéo dài, khơi thông điểm nghẽn, nút thắt để thực hiện.

2.2. Tổ chức thực hiện mô hình mới, cách làm sáng tạo: **03 điểm**

- Thời gian triển khai thực hiện: Từ ngày ... tháng ... năm ..., tại
- Việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp của mô hình mới, cách làm sáng tạo

- Kết quả thực hiện mô hình mới, cách làm sáng tạo (*Hiệu quả trên các lĩnh vực kinh tế; văn hóa - xã hội, quốc phòng - an ninh; xây dựng Đảng, hệ thống chính trị; cải cách hành chính, chuyển đổi số; phương pháp, lề lối làm việc... có số liệu chứng minh*).

Tự chấm ... điểm.

3. Tính mới của mô hình hay, ý tưởng sáng tạo; Hiệu quả tác động, sức lan tỏa, phạm vi ảnh hưởng, hiệu quả áp dụng: **01 điểm**

Tự chấm ... điểm.

4. Chỉ đạo sơ, tổng kết rút kinh nghiệm để phát huy, nhân rộng: **01 điểm**

Tự chấm ... điểm.

5. Điểm thưởng: **01 điểm**

Tự chấm ... điểm (*Nêu rõ và số liệu chứng minh để xuất điểm thưởng*).

III. SỐ ĐIỂM TỰ CHẤM VÀ TỰ XẾP LOẠI

1. Số điểm tự chấm: ... điểm.

¹ *Ghi rõ tên mô hình mới, cách làm sáng tạo.*

2. Tự xếp loại

- Tốt**
- Khá**
- Trung bình**
- Không đạt**

T/M CẤP ỦY
BÍ THƯ hoặc PHÓ BÍ THƯ
(ký tên, đóng dấu)

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

....., ngày ... tháng ... năm ...

*

BÁO CÁO**Kết quả thực hiện mô hình mới, cách làm sáng tạo²****I. THÔNG TIN CHUNG**

- Họ và tên:
- Chức vụ:
- Cơ quan, địa phương, đơn vị:
- Tôi là tác giả của mô hình mới, cách làm sáng tạo “.....”;

II. NỘI DUNG BÁO CÁO

1. Việc triển đăng ký mô hình mới, cách làm hay, ý tưởng sáng tạo (*phương pháp, cách thức triển khai*): 02 điểm.

Tự chấm ... điểm.

2. Kết quả thực hiện mô hình mới, cách làm sáng tạo: 06 điểm.

2.1. Thực trạng khi chưa có mô hình mới, cách làm sáng tạo: 02 điểm

Đánh giá thực trạng trước khi triển khai thực hiện mô hình mới, cách làm sáng tạo; từ đó đề xuất cách làm hiệu quả, mạnh dạn giải quyết các vấn đề bức xúc, tồn đọng kéo dài, khơi thông điểm nghẽn, nút thắt để thực hiện.

2.2. Tổ chức thực hiện mô hình mới, cách làm sáng tạo: 04 điểm

- Thời gian triển khai thực hiện: Từ ngày ... tháng ... năm ..., tại
- Việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp của mô hình mới, cách làm sáng tạo.

- Kết quả thực hiện mô hình mới, cách làm sáng tạo (*Hiệu quả trên các lĩnh vực kinh tế; văn hóa - xã hội, quốc phòng - an ninh; xây dựng Đảng, hệ thống chính trị; cải cách hành chính, chuyển đổi số; phương pháp, lề lối làm việc... có số liệu chứng minh*).

Tự chấm ... điểm.

3. Tính mới của mô hình hay, ý tưởng sáng tạo; Hiệu quả tác động, sức lan tỏa, phạm vi ảnh hưởng, hiệu quả áp dụng: 01 điểm

Tự chấm ... điểm.

4. Việc phát huy, nhân rộng: 01 điểm

Tự chấm ... điểm.

5. Điểm thưởng: 01 điểm

Tự chấm ... điểm (*Nêu rõ và số liệu chứng minh để xuất điểm thưởng*).

² Chỉ áp dụng cho các cá nhân có đăng ký mô hình.

III. SỐ ĐIỂM TỰ CHÁM VÀ TỰ XẾP LOẠI**1. Số điểm:** ... điểm.**2. Tự xếp loại**

- Tốt**
- Khá**
- Trung bình**
- Không đạt**

XÁC NHẬN
CỦA BAN THƯỜNG VỤ CẤP ỦY
(ghi chức vụ, ký tên, đóng dấu, họ và tên)

NGƯỜI BÁO CÁO
(ký tên; ghi rõ họ và tên)